

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NG  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST  
Ngày: 29 – 11 – 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Văn Tươi.

Bà Bùi Ngọc Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Kỳ E**, sinh ngày 07/7/2001, tên gọi khác: Không. Nơi sinh: Huyện Ng, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký HKTT: Ấp C, xã T, huyện Ng, tỉnh C; nơi ở hiện tại: Ấp CB, xã T, huyện Ng, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Năm 2015 bị đưa vào Trường giáo dưỡng 20 tháng; Năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện Ng xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Văn V. Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp CB, xã T, huyện Ng, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 11/7/2022, Phạm Kỳ E phát hiện ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1980, cư trú tại Ấp CB, xã T, huyện Ng, tỉnh C đang ngồi đánh bài uống nước và móc tiền ra trả tiền nước nên Phạm Kỳ E thấy trong bóp của ông V có nhiều tiền. Đến khoảng 01 giờ ngày 12/7/2022, Phạm Kỳ E nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông V nên lúc này Kỳ E đi bộ một mình đến nhà ông V, đi cặp bên hông nhà vòng ra cửa sau đi thẳng vào phòng ngủ của ông V. Kỳ E phát hiện có cái quần mág trên vách nên dùng tay lục lấy cái bóp đem qua phòng kế bên lấy tiền bỏ vào túi rồi đem cái bóp bỏ vào túi quần của ông V như lúc đầu. Sau đó Kỳ E đi vòng ra cửa sau về nhà, trên đường về nhà Kỳ E đếm số tiền lấy được của ông V tổng cộng là 29.800.000 đồng. Đến khoảng 04 giờ ngày 12/7/2022, Phạm Kỳ E đi bộ từ nhà đến bến cao tốc thuộc Ấp C, xã Ta, huyện Ng đón cao tốc đi lên Cà Mau. Khi đến Cà Mau, Kỳ E đi xe ôm đến cửa hàng điện thoại FPT mua một điện thoại hiệu OPPO A95, một cục sạc dự phòng, một tai nghe và một gói bảo hiểm điện thoại với tổng số tiền 6.888.000 đồng. Sau khi mua điện thoại xong, Kỳ E thuê nhà trọ ở nhưng không nhớ tên và địa chỉ ở đâu, số tiền còn lại Kỳ E sử dụng vào việc nạp card và tiêu xài cá nhân. Đến ngày 23/5/2023, ông Nguyễn Văn V đến Công an xã Tam Giang Tây, huyện Ng trình báo sự việc. Quá trình điều tra, Phạm Kỳ E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: Không.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo Phạm Kỳ E bồi thường số tiền 29.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT- VKS ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Phạm Kỳ E về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Kỳ E từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Kỳ E bồi thường cho ông Nguyễn Văn V số tiền 29.800.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 01 giờ, ngày 12/7/2022 bị cáo Phạm Kỳ E có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 29.800.000 đồng của ông Nguyễn Văn V cư trú tại Ấp CB, xã T, huyện Ng, tỉnh C. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu và đồng ý về số tiền đã chiếm đoạt. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Kỳ E phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Phạm Kỳ E là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần được xử lý. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo, năm 2015 bị đưa vào Trường giáo dưỡng 20 tháng, đến năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ng xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, do thời điểm vi phạm bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên thuộc

trường hợp được coi là không có án tích. Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc, đánh giá mức độ, tính chất của vụ án khi quyết định hình phạt cho bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để có thời gian giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời ngăn ngừa tội phạm. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là tương xứng nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Kỳ E có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn V số tiền đã chiếm đoạt là 29.800.000 đồng.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 1.490.000 đồng.

[7] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Kỳ E phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Kỳ E 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 13/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Kỳ E có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn V số tiền đã chiếm đoạt là 29.800.000 đồng.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Kỳ E phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 1.490.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- CQĐT huyện Ng;
- Cơ quan THAHS huyện Ng;
- Chi cục THADS huyện Ng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Cao Thị Dung**